

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 519./BVĐHYD-VTTB

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3. năm 2022

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng Cung cấp dịch vụ giặt ủi đồ vải năm 2022 - 2023, báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Quý nhà cung cấp gửi file word/excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email moichaogia@umc.edu.vn và gửi bản giấy có đóng dấu về Phòng Vật tư thiết bị, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh (Địa chỉ 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh).

- Hồ sơ gửi kèm theo báo giá bao gồm các tài liệu sau:
 - + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có).
 - Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày 26/3/2022.
 - Điện thoại liên hệ: 028.39525247 (Hàng - Phòng Vật tư thiết bị).
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M97-005-lthang) (03).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tấn



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo ~~Thư mời chào~~ giá số 549./BVĐHYD-VTTB ngày 25./...3.../2022)

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng (kg)	Ghi chú
1	Giặt ủi đồ vải không nhiễm	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	kg	1.200.000	
2	Giặt ủi đồ vải nhiễm	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	kg	490.000	
3	Giặt ủi đồ vải nhân viên	Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm	kg	180.000	

Lưu ý:

- Giá chào đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí như vận chuyển đến Bệnh viện, và các chi phí liên quan khác.
- Nêu rõ thời gian hiệu lực của báo giá.

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số 549./BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên danh mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (có VAT)	Ghi chú

Báo giá này có hiệu lực 180 ngày kể từ ngày báo giá.

Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 2. YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Thư mời chào giá số 519./BVĐHYD-VTTB ngày 25/...3.../2022)

1. GIẶT ỦI ĐỒ VẢI KHÔNG NHIỄM

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I.	Yêu cầu về giấy phép hoạt động	Đảm bảo yêu cầu về an toàn lao động và quy tắc PCCC
		Có hợp đồng bảo hiểm cháy nổ hoặc tương đương cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu
		Nguồn nước sử dụng cho việc giặt ủi đạt tiêu chuẩn và chứng minh lưu lượng nước đầu vào và đầu ra.
		Có hợp đồng xử lý nước thải còn hiệu lực kèm theo hóa đơn 3 tháng gần nhất (nhà thầu thuộc khu công nghiệp), hoặc Bản sao giấy phép xả thải còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo hóa đơn đóng phí xả thải bảo vệ môi trường; Hợp đồng thu gom và xử lý bùn thải (nếu có) (nhà thầu ngoài khu công nghiệp).
		Có sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
II.	Quy trình giặt	Có Báo cáo giám sát môi trường định kỳ các năm gần nhất (02 năm 2020 và 2021) hoặc báo cáo quan trắc tác động môi trường định kỳ cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
		Có quy trình giặt riêng cho đồ vải không nhiễm quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt) - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VII- Cơ sở hạ tầng) - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau. - Đồ vải trắng, đồ vải màu phải có quy trình giặt riêng
III.	Chất lượng giặt ủi	Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm
		Nhiệt độ giặt khoảng 60-70 ⁰ C, thời gian ≥25 phút
		Hóa chất giặt:
		- Hoạt chất chính của hóa chất giặt: Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H₂O₂) hoặc tương đương

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế
		Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau)
		Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý
		- Không sử dụng hóa chất giặt có chứa hợp chất chlorine (Javel, Chloramin) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục. - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng liên tục gần nhất
		Sử dụng nước để giặt là nước thủy cục hoặc nước giếng khoan có xử lý và giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng
IV.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn.
		Không ngả vàng, không loang ố màu.
		100% hàng hóa y trang đều được ủi, được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu.
		Không có mùi tanh.
		Không rách, đứt chỉ các đường may
		Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện
		Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: phía nhà thầu cung ứng dịch vụ có trách nhiệm bồi thường.
		Đối với mỗi mẻ hàng phía nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu.
		Định kỳ mỗi 06 tháng thực hiện 01 lần xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu thực hiện tại Bên mời thầu (05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh).
V.	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	1. Đóng gói: - Hàng sạch giao theo chủng loại - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện - Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng...
		2. Lưu trữ:

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đụng chạm. - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ
		3. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu cung cấp dịch vụ có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe)
VI.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết.
		Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 3 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 2 lần/ngày) theo quy định của Bên mời thầu.
		- Lễ, Tết: nhận đồ dơ 2 lần/ngày, giao đồ sạch 1 lần/ngày.
		Lưu ý:
		- Hàng dơ: giao nhận theo cái
		- Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao
		Trong một số trường hợp đặc biệt nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.
VII.	Cơ sở hạ tầng	1. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ - Khu giặt, sấy khô - Khu kiểm tra, đóng gói - Khu lưu trữ đồ sạch
		2. Môi trường làm việc: - Có vách ngăn giữa các khu vực - Trang bị đầy đủ phương bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay) - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ. - Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.
VIII.	Trang thiết bị	Có bảng thống kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi công nghiệp đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt - Máy sấy - Máy ủi
		Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển
		Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với đồ vải nhiễm, hóa chất...
IX.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên: quy trình giặt, nguyên tắc sử dụng hóa chất, kỹ thuật vận hành, an toàn lao động.
		Có tài liệu hướng dẫn nhân viên sử dụng hóa chất giặt ủi
		Có tài liệu hướng dẫn vận hành máy móc trang thiết bị
X	Uy tín đối tác	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi cho các Bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên
		Không có hợp đồng bị đánh giá không đáp ứng yêu cầu về chất lượng giặt ủi hay cung cấp dịch vụ.
XI.	Yêu cầu khác	Địa điểm cung cấp dịch vụ: - Cơ sở 1: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM - Cơ sở 2: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TPHCM
		Nhân sự: Có nhân viên thường trực ở Bệnh viện cùng thực hiện công tác kiểm đếm, đối chiếu số lượng giao nhận với bệnh viện
Kết luận: Nhà thầu được Kết luận “Đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu có tiêu chí được đánh giá không đạt thì sẽ kết luận “Không đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và sẽ không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo		

2. GIẶT Ủ ĐỒ VẢI NHIỄM

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I.	Yêu cầu về giấy phép hoạt động	Đảm bảo yêu cầu về an toàn lao động và quy tắc PCCC
		Có hợp đồng bảo hiểm cháy nổ hoặc tương đương cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu
		Nguồn nước sử dụng cho việc giặt ủi đạt tiêu chuẩn và chứng minh lưu lượng nước đầu vào và đầu ra.
		Có hợp đồng xử lý nước thải còn hiệu lực kèm theo hóa đơn 3 tháng gần nhất (nhà thầu thuộc khu công nghiệp), hoặc Bản sao giấy phép xả thải còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo hóa đơn đóng phí xả thải bảo vệ môi trường; Hợp đồng thu gom và xử lý bùn thải (nếu có) (nhà thầu ngoài khu công nghiệp).
		Có sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
		Có Báo cáo giám sát môi trường định kỳ các năm gần nhất (02 năm 2020 và 2021) hoặc báo cáo quan trắc tác động môi trường định kỳ cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
II.	Quy trình giặt	Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhiễm quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt) - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VII- Cơ sở hạ tầng) - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau. - Đồ vải trắng, đồ vải màu phải có quy trình giặt riêng
		Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm
		Đơn vị cung ứng dịch vụ có trách nhiệm thực hiện Sơ xử lý đồ vải nhiễm tại Bệnh viện trước khi đưa về Công ty để thực hiện quy giặt chính thức
III.	Chất lượng giặt ủi	Nhiệt độ giặt khoảng 60-70 ⁰ C, thời gian ≥25 phút
		Hóa chất giặt:
		- Hoạt chất chính của hóa chất giặt:

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H_2O_2) hoặc tương đương - Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế - Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau) - Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý - Không sử dụng hóa chất giặt có chứa chlorine (Javel, Chloramin) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục. Ngoại trừ những trường hợp trong đặc biệt như xử lý đồ vải của người bệnh mắc bệnh truyền nhiễm mới nổi, nguy hiểm theo khuyến cáo của Bộ Y tế - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng liên tục gần nhất Sử dụng nước để giặt là nước thủy cục hoặc nước giếng khoan có xử lý và giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng
IV.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn. Không ngả vàng, không loang ố màu. 100% hàng hóa y trang đều được ủi, được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu. Không có mùi tanh. Không rách, đứt chỉ các đường may Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt mối chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: phía nhà thầu cung ứng dịch vụ có trách nhiệm bồi thường. Đối với mỗi mẻ hàng phía nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu.
		Định kỳ mỗi 06 tháng thực hiện 01 lần xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu thực hiện tại Bên mời thầu (05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh).
V.	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	4. Đóng gói: - Hàng sạch giao theo chủng loại - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng... 5. Lưu trữ: - Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đựng chạm. - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ 6. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu cung cấp dịch vụ có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe)
VI.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết. Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 3 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 2 lần/ngày) theo quy định của Bên mời thầu. - Lễ, Tết: nhận đồ dơ 2 lần/ngày, giao đồ sạch 1 lần/ngày. Lưu ý: - Hàng dơ: giao nhận theo cái - Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao Trong một số trường hợp đặc biệt nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.
VII.	Cơ sở hạ tầng	3. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ - Khu giặt, sấy khô - Khu kiểm tra, đóng gói - Khu lưu trữ đồ sạch 4. Môi trường làm việc: - Có vách ngăn giữa các khu vực - Trang bị đầy đủ phương bảo hộ lao động cho nhân viên (bao gồm cả dung dịch vệ sinh tay) - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ.

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.
		- Máy giặt đồ vải lây nhiễm phải được dán nhãn phân biệt
VIII.	Trang thiết bị	Có bảng thông kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu
		Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi công nghiệp đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt - Máy sấy - Máy ủi
		Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển
		Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với đồ vải nhiễm, hóa chất...
IX.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên: quy trình giặt, nguyên tắc sử dụng hóa chất, kỹ thuật vận hành, an toàn lao động.
		Có tài liệu hướng dẫn nhân viên sử dụng hóa chất giặt ủi
		Có tài liệu hướng dẫn vận hành máy móc trang thiết bị
X	Uy tín đối tác	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi cho các Bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên
		Không có hợp đồng bị đánh giá không đáp ứng yêu cầu về chất lượng giặt ủi hay cung cấp dịch vụ.
XI.	Yêu cầu khác	Địa điểm cung cấp dịch vụ: - Cơ sở 1: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM - Cơ sở 2: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TPHCM
		Nhân sự: Có nhân viên thường trực ở Bệnh viện cùng thực hiện công tác kiểm đếm, đối chiếu số lượng giao nhận với bệnh viện
Kết luận: Nhà thầu được Kết luận “Đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu có tiêu chí được đánh giá không đạt thì sẽ kết luận “Không đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và sẽ không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

3. GIẶT ỦI ĐỒ VẢI NHÂN VIÊN

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
I.	Yêu cầu về giấy phép hoạt động	Đảm bảo yêu cầu về an toàn lao động và quy tắc PCCC
		Có hợp đồng bảo hiểm cháy nổ hoặc tương đương cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu
		Nguồn nước sử dụng cho việc giặt ủi đạt tiêu chuẩn và chứng minh lưu lượng nước đầu vào và đầu ra.
		Có hợp đồng xử lý nước thải còn hiệu lực kèm theo hóa đơn 3 tháng gần nhất (nhà thầu thuộc khu công nghiệp), hoặc Bản sao giấy phép xả thải còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo hóa đơn đóng phí xả thải bảo vệ môi trường; Hợp đồng thu gom và xử lý bùn thải (nếu có) (nhà thầu ngoài khu công nghiệp).
		Có sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
		Có Báo cáo giám sát môi trường định kỳ các năm gần nhất (02 năm 2020 và 2021) hoặc báo cáo quan trắc tác động môi trường định kỳ cho cơ sở giặt ủi của nhà thầu.
II.	Quy trình giặt	Có quy trình giặt riêng cho đồ vải nhân viên quy trình thể hiện được các nội dung: - Nêu rõ thời gian, nhiệt độ, tên và lượng hóa chất tiêu thụ trong từng bước giặt (quy định theo khối lượng và nhóm đồ vải cần giặt) - Theo quy trình một chiều (theo tiêu chí 1 mục VII- Cơ sở hạ tầng) - Có phân chia rõ máy giặt các loại đồ vải khác nhau. - Đồ vải trắng, đồ vải màu phải có quy trình giặt riêng
		Trong quá trình phân loại đồ vải để giặt không để lẫn các nhóm đồ vải với nhau/ không giặt chung các nhóm
III.	Chất lượng giặt ủi	Nhiệt độ giặt khoảng 60-70 ⁰ C, thời gian ≥25 phút

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		Hóa chất giặt: - Hoạt chất chính của hóa chất giặt: • Sử dụng hóa chất khử khuẩn có hoạt tính Hydrogen Peroxide (H_2O_2) hoặc tương đương • Hóa chất sử dụng thuộc danh mục lưu hành của Bộ Y Tế • Sử dụng bơm định lượng/các phương tiện định lượng chuyên dụng cho từng loại hóa chất, hóa chất có ghi rõ nồng độ sử dụng cho mỗi kg đồ vải (theo từng loại khác nhau) - Hóa chất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thành phần, tác dụng, chỉ định và những khuyến cáo cần lưu ý - Không sử dụng hóa chất giặt có chứa chlorine (Javel, Chloramin) hoặc các hóa chất khác không rõ nguồn gốc có thể làm cho đồ vải bị ố, mục. - Có danh mục kèm bản chụp hóa đơn mua hóa chất trong vòng 6 tháng liên tục gần nhất Sử dụng nước để giặt là nước thủy cục hoặc nước giếng khoan có xử lý và giấy chứng nhận nước đủ tiêu chuẩn sử dụng
IV.	Tiêu chuẩn đồ vải sau giặt	Trắng tự nhiên (đối với đồ vải trắng), màu đồng nhất (đối với đồ vải màu), không dính vết bẩn. Không ngả vàng, không loang ố màu. 100% hàng hóa y trang đều được ủi, được sấy khô, treo móc, trả theo khoa/ phòng, theo bộ Không có mùi tanh. Không rách, đứt chỉ các đường may Trường hợp hàng hóa bị rách, đứt mối chỉ trong quá trình giặt Nhà thầu cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khôi phục lại theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu: loại vải, loại chỉ, đường may, kỹ thuật may... trước khi giao trả cho Bệnh viện Hàng hóa bị thất thoát hoặc mất, rách do lỗi giặt hoặc do hóa chất: phía nhà thầu cung ứng dịch vụ có trách nhiệm bồi thường. Đối với mỗi mẻ hàng phía nhà thầu phải có nhật ký vận hành cụ thể: Khối lượng mẻ giặt, lượng hóa chất, nhiệt độ nước giặt, nhiệt độ sấy khô, người vận hành... đính kèm khi giao hàng sạch cho Bên mời thầu.
		Định kỳ mỗi 06 tháng thực hiện 01 lần xét nghiệm vi sinh các loại đồ vải, nước sử dụng để giặt, yêu cầu thực hiện tại Bên mời thầu (05 mẫu khác nhau cho mỗi nhóm đồ vải/lần khảo sát vi sinh).

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
V.	Yêu cầu về đóng gói, lưu trữ và phương tiện vận chuyển	7. Đóng gói: - Hàng sạch giao theo chủng loại - Cột theo số lượng quy định của Bệnh viện - Hàng sạch được đóng gói trong bao PE trắng/ túi vải chuyên dụng có độ dày tương thích với trọng lượng hàng, không bị rách trong quá trình vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng hàng bên trong. Bên ngoài có treo thẻ ghi: trọng lượng, tên hàng, số lượng, ngày tháng...
		8. Lưu trữ: - Đồ vải sau khi xử lý được che chắn, hạn chế đụng chạm. - Có khu vực riêng biệt, được trang bị đầy đủ kệ, tủ lưu trữ
		9. Phương tiện vận chuyển: - Nhà thầu cung cấp dịch vụ có xe riêng biệt nhận hàng sau sử dụng và giao hàng sạch (có dán nhãn phân biệt), xe kín chuyên dụng vận chuyển đồ vải - Xe giao nhận hàng có quy trình và lịch vệ sinh khử khuẩn (có quy trình chi tiết cho mỗi loại xe)
VI.	Cung cấp dịch vụ	Nhà thầu cung cấp tất cả các ngày trong năm, kể cả kể cả thứ 7, chủ nhật, Lễ, Tết.
		Thời gian nhận hàng dơ (tối thiểu 3 lần/ngày) và giao hàng sạch (tối đa 2 lần/ngày) theo quy định của Bên mời thầu.
		- Lễ, Tết: nhận đồ dơ 2 lần/ngày, giao đồ sạch 1 lần/ngày.
		Lưu ý:
		- Hàng dơ: giao nhận theo cái
		- Hàng sạch: giao nhận theo Kg và kiểm đếm số lượng theo cái nhằm cân đối với số lượng hàng dơ đã giao
		Trong một số trường hợp đặc biệt nhà thầu có thể tăng cường giao nhận hàng đột xuất theo yêu cầu của Bên mời thầu nhằm đáp ứng công tác phục vụ người bệnh.
VII.	Cơ sở hạ tầng	5. Thiết kế một chiều: Nhân viên tại khu vực dơ không di chuyển qua khu vực sạch, gồm các khu: - Khu nhận và phân loại đồ vải dơ - Khu giặt, sấy khô - Khu kiểm tra, đóng gói - Khu lưu trữ đồ sạch
		6. Môi trường làm việc: - Có vách ngăn giữa các khu vực - Trang bị đầy đủ phương bảo hộ lao động cho nhân viên (bao



Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		gồm cả dung dịch vệ sinh tay) - Trang bị đầy đủ phương tiện vận chuyển giữa các khu vực, kệ lưu trữ hàng sạch - Có lịch vệ sinh hàng ngày, khử khuẩn nhà giặt, máy giặt định kỳ. - Giám sát thường xuyên hóa chất đang sử dụng, chất lượng nước giặt, bề mặt các trang thiết bị giặt ủi, phương tiện vận chuyển.
VIII.	Trang thiết bị	Có bảng thống kê máy móc, thiết bị phục vụ dịch vụ của gói thầu
		Có đầy đủ thiết bị, máy móc phục vụ giặt ủi công nghiệp đáp ứng nhu cầu giặt ủi theo danh mục chi tiết: - Máy giặt - Máy sấy - Máy ủi
		Có thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển
		Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên, có quy trình hướng dẫn xử lý dự phòng phơi nhiễm cho nhân viên trong trường hợp nhân viên bị phơi nhiễm với đồ vải nhiễm, hóa chất...
IX.	Đào tạo	Nhà thầu có tổ chức đào tạo cho nhân viên: quy trình giặt, nguyên tắc sử dụng hóa chất, kỹ thuật vận hành, an toàn lao động.
		Có tài liệu hướng dẫn nhân viên sử dụng hóa chất giặt ủi
		Có tài liệu hướng dẫn vận hành máy móc trang thiết bị
X	Uy tín đối tác	Nhà thầu đã cung cấp dịch vụ giặt ủi cho các Bệnh viện từ 500 giường bệnh trở lên
		Không có hợp đồng bị đánh giá không đáp ứng yêu cầu về chất lượng giặt ủi hay cung cấp dịch vụ.
XI.	Yêu cầu khác	Địa điểm cung cấp dịch vụ: - Cơ sở 1: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM - Cơ sở 2: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TPHCM
		Nhân sự: Có nhân viên thường trực ở Bệnh viện cùng thực hiện công tác kiểm đếm, đối chiếu số lượng giao nhận với bệnh viện
Kết luận: Nhà thầu được Kết luận “Đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu có tiêu chí được đánh giá không đạt thì sẽ kết luận “Không đạt” tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và sẽ không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		